

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

VIỆN NGHIÊN CỨU KINH TẾ ỨNG DỤNG
BỘ MÔN KỸ NĂNG MỀM



KỸ NĂNG TÌM VIỆC

(Bậc đại học chương trình Chất lượng cao)

Chủ biên: ThS. Nguyễn Kim Vui

Thành viên biên soạn:

ThS. Trần Thị Thảo

ThS. Trần Hữu Trần Huy

ThS. Nguyễn Võ Huệ Anh

ThS. Lê Thị Thúy Hà

Thành phố Hồ Chí Minh – Năm 2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÌM VIỆC	3
1.1.. Đánh giá bản thân	5
1.2. Đánh giá thị trường lao động	11
1.3. Thiết lập các mục tiêu	14
1.4. Quy trình xây dựng kế hoạch tìm việc	15
1.5. Thị trường lao động và nguồn thông tin tìm việc	17
CHƯƠNG 2 CHUẨN BỊ HỒ SƠ TÌM VIỆC	23
2.1 TỔNG QUAN VỀ HỒ SƠ TÌM VIỆC	24
2.1.1 Khái niệm hồ sơ tìm việc:	24
2.1.2 Nhà tuyển dụng mong đợi gì từ hồ sơ tìm việc	25
2.1.3 Các loại giấy tờ cần có cho bộ hồ sơ tìm việc	28
2.1.4 Sắp xếp hồ sơ tìm việc	29
2.1.5 Cách gửi hồ sơ tìm việc	30
2.1.6 Những lỗi cơ bản khi chuẩn bị hồ sơ tìm việc	32
2.2 KỸ NĂNG VIẾT SƠ YẾU LÝ LỊCH (Curriculum Vitae - CV)	33
2.2.1 Khái niệm	34
2.2.2. Các kiểu Sơ yếu lý lịch	35
2.2.3 Các nội dung cơ bản của một sơ yếu lý lịch	37
2.2.4. Cách thức viết sơ yếu lý lịch gây ảnh hưởng và thu hút	43
2.3. Kỹ năng viết Thư ứng tuyển (Cover Letter)	47
2.3.1. Các nội dung cơ bản của một Thư ứng tuyển	47
2.3.2. Nghệ thuật viết thư ứng tuyển	49
CHƯƠNG 3. KỸ NĂNG TRẢ LỜI PHÒNG VẤN VÀ THƯƠNG LƯỢNG.....	67
3.1.Các dạng bài kiểm tra thường gặp trong tuyển dụng.....	68
3.2. Những công việc cần chuẩn bị trước phỏng vấn	75
3.2.1. Chuẩn bị trang phục phỏng vấn	75

3.2.2. Các thông tin cần chuẩn bị	89
3.2.3. Chuẩn bị sức khỏe và tâm lý	93
3.2.4. Những chuẩn bị khác	94
3.3. Kỹ năng trả lời câu hỏi TRONG phỏng vấn	98
3.3.1. Các hình thức phỏng vấn	98
3.3.2. Các vòng phỏng vấn	102
3.3.3. Các loại câu hỏi trong phỏng vấn tuyển dụng	107
3.3.4. Kỹ năng trả lời các câu hỏi phỏng vấn	107
3.3.5. Kỹ năng đặt câu hỏi cho nhà tuyển dụng	112
3.3.6. Kỹ năng đàm phán trong phỏng vấn tìm việc	114
3.4.. Những công việc cần làm SAU phỏng vấn	117
TÀI LIỆU THAM KHẢO	120
PHỤ LỤC	

LỜI NÓI ĐẦU

Các bạn sinh viên thân mến!

Trong những năm gần đây, thực trạng vấn đề tuyển dụng tại đa số các doanh nghiệp cho thấy hầu hết các sinh viên khi mới ra trường có tỉ lệ thành công khi xin việc là rất thấp. Bên cạnh vấn đề về kiến thức chuyên ngành còn một số hạn chế nhất định, lý do quan trọng phải kể đến đó chính là việc thiếu các kỹ năng mềm cần thiết để hòa nhập và thành công trong công việc của các bạn.

Với nền khoa học và công nghệ 4.0 hiện nay “Cả thế giới phải đối mặt với thách thức lớn là việc làm cho thanh niên và thách thức này ngày càng lớn do số thanh niên cần việc ngày càng tăng”. Thông thường, khi sắp tốt nghiệp, các bạn sinh viên sẽ có rất nhiều cảm xúc khác nhau: bên cạnh sự sôi sục, tự tin và nhiệt tình, là sự lo lắng về tương lai phải rời xa môi trường học tập vốn dĩ bình yên và đối mặt với thế giới việc làm thực sự. Chính vì vậy, tập bài giảng này ra đời nhằm phục vụ đối tượng độc giả là đông đảo các bạn sinh viên, các bạn trẻ, và bất cứ ai đang cần đến kỹ năng tìm việc để có thể tìm cho mình một công việc phù hợp.

Bài giảng Kỹ năng tìm việc sẽ giúp sinh viên khái quát được tiến trình tìm kiếm được một công việc mong đợi, phù hợp với năng lực và tính cách của bản thân thông qua việc phân tích được điểm mạnh và hạn chế của bản thân từ các bài trắc nghiệm IQ, EQ, MBTI.v.v.... Sau khi hình dung được quá trình tìm kiếm việc làm, biết được những điểm mạnh, hạn chế và cân nhắc giữa “đam mê” và “thực tế” của bản thân, sinh viên sẽ xây dựng được bảng kế hoạch nghề nghiệp cho riêng mình, làm chủ thời gian, nắm bắt các cơ hội việc làm. Đồng thời, sinh viên sẽ được cung cấp các kiến thức và kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc hoàn hảo, tạo được sự thu hút với nhà tuyển dụng.

Ngoài ra, tập bài giảng này còn cung cấp một số cách thức giúp các bạn sinh viên xây dựng được hình ảnh một ứng viên chuyên nghiệp, phong cách tự tin nhằm tạo ấn tượng ban đầu tốt đẹp. Kết hợp với môn học Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng tìm việc trang bị kiến thức, kinh nghiệm giao tiếp và thương lượng với nhà tuyển dụng một cách cụ thể và hiệu quả.

Nội dung chính của tập bài giảng Kỹ năng tìm việc gồm 3 chương, mỗi chương được trình bày theo kết cấu: A. Mục tiêu chương – B. Nội dung – xen lẫn trong phần nội dung là các tình huống tham khảo, các bài tập thực hành – C. các câu hỏi ôn tập. Với kết cấu như vậy, chúng tôi hy vọng sẽ giúp các bạn sinh viên có sự định hướng rõ ràng ngay khi bắt đầu việc đọc một chương cụ thể.

Thông qua 3 chương của tài liệu này, chúng tôi cung cấp cho các bạn sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ năng tìm việc. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể tự mình xây dựng và thực hiện các bước tìm kiếm công việc cụ thể. Nhờ vậy, sinh viên sẽ tự tin hơn và dần hoàn thiện các kỹ năng soạn thảo CV, trả lời phỏng vấn và thương lượng, ... của mình.

Với những kiến thức được chuyển đạt bằng ngôn từ gần gũi, dễ hiểu, những ví dụ sinh động và tình huống thực tế để xử lý và tham khảo, chúng tôi hy vọng các bạn sinh viên sẽ cảm thấy thật sự ý nghĩa và thú vị với tập tài liệu này.

Do lần đầu ra mắt nên tập bài giảng chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận những ý kiến đóng góp quý báu của quý thầy cô, các bạn sinh viên để kịp thời chỉnh sửa, hoàn thiện trước khi tập bài giảng được được nâng lên thành giáo trình.

Mọi ý kiến đóng góp của các bạn sẽ giúp cho tài liệu này hoàn thiện hơn trong những lần cập nhật sau này. Thư từ góp ý xin gửi về: Bộ môn Kỹ năng mềm - Viện Nghiên cứu Kinh tế ứng dụng trường Đại học Tài chính - Marketing.

CHƯƠNG 1.

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÌM VIỆC

Mục tiêu chương:

Sau khi học xong chương 1, sinh viên có thể

Về mặt kiến thức

- Hiểu tổng quan về thị trường việc làm
- Đánh giá được bản thân và thị trường lao động
- Hiểu những công việc cần phải thực hiện trong giai đoạn xây dựng kế hoạch tìm việc
- Xác định được công việc mong đợi và lập kế hoạch để đạt được công việc đó

Về mặt kỹ năng

- Phân tích được điểm mạnh và hạn chế của người học phục vụ cho việc định hướng nghề nghiệp phù hợp

Về thái độ

- Có ý thức rèn luyện, cải thiện chuyên môn và các kỹ năng bổ trợ khác để tìm được công việc tốt nhất
- Chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc tìm hiểu và định hướng nghề nghiệp

Nội dung chi tiết:

Thông thường, một người trưởng thành được hiểu là người đó sở hữu một công việc cụ thể, để có thể độc lập tồn tại, mà không phụ thuộc vào người khác. Điều này, đôi khi không phải vì có việc thì chúng ta mới có đủ khả năng để trang trải cho các chi phí trong cuộc sống hàng ngày, mà có một công việc khiến con người trở nên có giá trị và phát triển. Tìm việc – có những lúc căng thẳng, mệt mỏi đối với một số người, vì hầu hết đều mong đợi có được một công việc tốt, phù hợp.

Tìm việc là một trong những kỹ năng thuộc về nhiệm vụ Quản lý nghề nghiệp của mỗi người. Nội dung bài giảng này chủ yếu dành cho đối tượng sinh viên - có thể bạn đang thiếu kinh nghiệm trong vấn đề này. Tuy nhiên, thậm chí đối với những người đã tích lũy nhiều thời gian, kinh nghiệm làm việc, cũng cần biết đến kỹ năng này, ở mức độ cao hơn, gọi là Quản lý nghề nghiệp. Khi đó, họ phải hình dung được công việc mình mong đợi là gì. Nói cách khác, bạn phải có kế hoạch tìm việc.

Theo Rebecca Tee, tác giả cuốn sách Cẩm nang Quản lý nghề nghiệp, bạn phải phác họa được nghề nghiệp của mình qua các lĩnh vực chính sau đây:

Những lĩnh vực chính	Những yếu tố cần xem xét
Tự phân tích, đánh giá bản thân Nghiên cứu bản thân bằng cách đánh giá những kinh nghiệm trong quá khứ	Sự trung thực trong tự đánh giá về nghề nghiệp, bạn sẽ biết được điểm mạnh và yếu của mình. Việc phân tích sẽ giúp bạn quyết định lĩnh vực phù hợp nhất với bản thân.
Đánh giá thị trường Tìm hiểu nhu cầu thị trường lao động	Nghiên cứu thị trường lao động kỹ lưỡng sẽ giúp bạn nắm bắt được cơ hội thích hợp trong lĩnh vực của mình. Thành thật xem xét những đóng góp của bạn cho môi trường công việc.
Đặt mục tiêu Thiết lập mục tiêu và thời gian cần hoàn thành	Bạn sẽ tập trung hơn khi đưa ra được mục tiêu cụ thể.

	Sau khi có mục tiêu, bạn có thể đề ra các bước nhằm hoàn thành mục tiêu này.
Kiểm soát sự thay đổi Xử lý những khó khăn về công việc khi chúng xuất hiện	Tự điều chỉnh để thích nghi, hoặc cũng có thể đổi hướng nghề nghiệp nếu cần. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ các mối quan hệ liên quan khi có những thay đổi lớn.
Giám sát Kiểm tra tiến độ của quá trình hướng đến mục tiêu nghề nghiệp	Thường xuyên đánh giá lại bản kế hoạch để đảm bảo bạn đang đi đúng hướng. Theo dõi những diễn biến mới của thị trường lao động có thể ảnh hưởng đến nghề nghiệp của bạn.

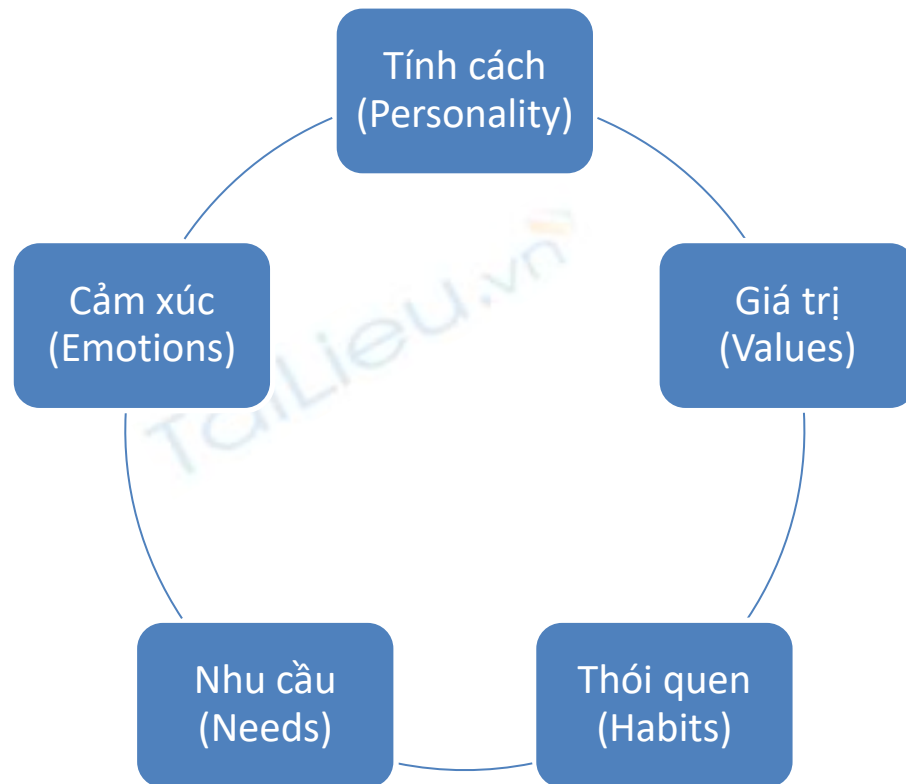
Như vậy, để luôn đạt được công việc mong đợi, các lĩnh vực kể trên là những gợi ý tốt để bạn thực hiện, ở bất kỳ giai đoạn nào của cuộc đời, kể cả khi bạn đang ngồi trên ghế nhà trường hoặc lúc bạn đã trải qua một khoảng thời gian dài làm việc.

Tìm việc không phải là một hành vi cụ thể, mà là một quá trình, chính vì vậy mà bạn cần sự chuẩn bị và xây dựng thành kế hoạch, bắt đầu từ việc Tự phân tích chính bản thân. Tìm hiểu về thị trường lao động, theo dõi các công ty, ngân hàng, nhu cầu tuyển dụng ở khắp các nơi là điều chắc chắn bạn nên làm. Nhưng trước khi thực hiện điều này, hãy dành thời gian đánh giá chính mình, trả lời cho câu hỏi: “Tôi sẵn sàng với công việc gì?”; “Tôi phù hợp với công việc như thế nào?”

1.1.. Đánh giá bản thân

Trong quyển sách Nghệ thuật tuyển dụng nhân sự, tác giả khẳng định, nhiệm vụ của các nhà tuyển dụng khi tìm hiểu và đánh giá ứng viên là phải dựa trên 02 tiêu chí: năng lực và tính cách. Như vậy, trong vai trò ứng viên, bạn phải là người rõ nhất về các tiêu chí trên, của chính mình. Hãy ngưng nghĩ đến việc bạn sẽ “khuếch trương” chính mình bởi vì nhà tuyển dụng sẽ luôn có cách để tìm ra sự thật, hoặc nếu không, bạn sẽ có một công việc “vượt khả năng”.

Hiểu chính mình cũng đòi hỏi bạn phải thực hiện nó như một công việc cụ thể trong tiến trình quản lý nghề nghiệp. Năng lực và tính cách là kết quả được tích lũy trong quá trình sống và học tập của mỗi người. Theo Scott William, nhà Tâm lý học người Mỹ, đề xuất 05 yếu tố sau đây giúp chúng ta nhận diện được bản thân:



Trong đó:

Tính cách: ảnh hưởng đến cách thức chúng ta làm việc và đưa ra các quyết định trong cuộc sống.

Ví dụ: anh B. là người có tính cách hướng ngoại, mạnh mẽ, quyết liệt. Anh có xu hướng chọn những công việc nhiều thử thách, năng động, sáng tạo.

Trong khi đó, chị N. có tính cách hướng nội rõ ràng. Chị thích và cảm thấy an toàn với những công việc mang tính ổn định, ít áp lực.

Giá trị: là những quan niệm của con người hy vọng đạt được trong quá trình sống, làm việc trong một nhóm, một tập thể nào đó.

Tiếp tục ví dụ trên, anh B. cho rằng, anh lao động để phát triển chính bản thân mình. Ngoài ra anh còn trách nhiệm nuôi dưỡng mẹ già và chăm sóc gia đình nhỏ của anh. Điều này khiến anh xác định một trong những tiêu chí công việc của anh là phải được thể hiện đúng năng lực, tính cách của mình, thu nhập cao, môi trường làm việc chuyên nghiệp, có hướng tới lợi ích cho nhân viên.

Đối với chị N., công việc chỉ là một phần của cuộc sống, chị muốn dành nhiều thời gian cho gia đình. Vì theo chị, gia đình mới là trên hết. Chị có khuynh hướng tìm một công việc không phải đi công tác, thu nhập vừa phải nhưng ổn định, môi trường làm việc ít áp lực, thị phi.

Thói quen: những hành vi mà chúng ta tin rằng sử dụng nó sẽ đạt được hiệu quả. Anh B. hiện là Giám đốc sáng tạo của công ty quảng cáo Yess. Anh đề cao tinh thần làm việc nhóm, nên khi nhận một dự án mới, anh thường tổ chức các buổi trao đổi, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng, phân công công việc. Anh cũng thường xuyên trao đổi với anh K. (phó giám đốc) trước khi đưa ra những quyết định trong công việc.

Trong công ty, chị N. là một kiểm toán viên nổi tiếng là người cẩn thận. Mọi thứ liên quan đến công việc chị đều ghi chép và lưu giữ văn bản rõ ràng, chu đáo. Khi nhận một công việc mới, chị thường tìm hiểu hoặc hỏi han thật kỹ lưỡng về trách nhiệm của chị, những yêu cầu cụ thể của cấp trên. Chị cũng rà soát hồ sơ rất tỉ mỉ, nghiêm túc.

Nhu cầu: những mong đợi của chúng ta trong cuộc sống, chi phối động cơ làm việc của con người. Theo tháp nhu cầu của Maslow, nhu cầu của con người khác nhau và trong từng thời điểm cũng khác nhau.

Một sinh viên vừa tốt nghiệp ra trường có nhu cầu thuộc về một tổ chức, công ty để làm việc và phát triển. Nhưng với anh B. trong ví dụ trên, đã có hơn 10 năm kinh nghiệm, nhu cầu của anh là được công nhận năng lực của mình. Nếu cả hai người này đều có kế hoạch tìm việc, đương nhiên, cách thức họ thực hiện sẽ hoàn toàn khác nhau. Bạn sinh viên, có thể, sẽ dễ chấp nhận mọi yêu cầu của công việc để trở thành một nhân viên, được làm việc chính thức, có thu nhập và từ đó tìm kiếm những kinh nghiệm, cơ hội khác. Còn anh B., với rất nhiều kinh nghiệm, nhu cầu của anh khi này

sẽ là môi trường làm việc chuyên nghiệp hơn, thu nhập cao hơn, chức vụ cao hơn và có cơ hội truyền đạt chuyên môn lại cho những đồng nghiệp trẻ.

Với chị N., nhu cầu của chị là giữ một công việc với thu nhập ổn định, chị xác định cần phải dành nhiều thời gian cho gia đình, con cái của chị. Có một số công ty kiểm toán mời chị về làm việc, nhưng nếu ảnh hưởng đến thời gian chăm sóc gia đình đều khiến chị từ chối.

Cảm xúc: Theo mô hình lý thuyết về trí tuệ cảm xúc (Emotional Intelligence – EI) của hai nhà tâm lý học Mỹ John Mayer và Peter Salovey, có 4 năng lực cảm xúc như sau:

- (1) Khả năng nhận biết cảm xúc của chính bản thân
- (2) Sử dụng cảm xúc để hỗ trợ tư duy, phù hợp với hoạt động (công việc, xây dựng mối quan hệ, ...)
- (3) Hiểu được cách vận hành của cảm xúc (nguyên nhân và sự biến đổi qua thời gian)
- (4) Quản lý/ Kiểm soát cảm xúc.

Theo mức độ từ thấp đến cao (1 – 4) thể hiện năng lực cảm xúc con người. Người có trí thông minh cảm xúc cao sẽ độ nhạy cảm để giải quyết công việc, ảnh hưởng đến suy nghĩ và hành động.

Năng lực quản lý cảm xúc là một trong những tiêu chí tuyển dụng trong thời gian gần đây. Trong lĩnh vực làm việc với khách hàng, các nhà quản trị luôn cần những nhân viên giỏi nắm bắt cảm xúc của người khác, từ đó đưa ra những giải pháp linh hoạt nhất để trấn an, chăm sóc, giữ chân khách hàng.

Khi tìm hiểu về 05 yếu tố này của bản thân, chúng tôi có những đề nghị với bạn như sau:

- Hãy lấy những kinh nghiệm trong quá khứ làm căn cứ cho các câu trả lời. Kinh nghiệm quá khứ là những tình huống đã xảy ra xung quanh các mối quan hệ của bạn, như: với gia đình, bạn bè, hàng xóm, thầy cô giáo, những cộng sự, đối tác,...
- Thành thật với chính bản thân.

- Đặt vào mối quan hệ của bạn với chuyên ngành học tập, các kỹ năng mềm khác để dễ gợi mở câu trả lời cho chính mình như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, kỹ năng giao tiếp, ...

Bạn cần hiểu mình để hình dung ra vị trí công việc phù hợp với mình. Hãy liệt kê những điều bạn tự đánh giá và sau đó đối chiếu với những nhận xét của người khác (gia đình, bạn bè, đồng nghiệp) về bạn cũng dựa trên 05 yếu tố này.

Biểu mẫu dưới đây là một gợi ý

05 lĩnh vực tìm hiểu bản thân	Tự đánh giá	Người khác đánh giá (1)	Người khác đánh giá (2)	Người khác đánh giá (3), ...
1. Tính cách				
2. Giá trị				
3. Thói quen				
4. Nhu cầu				
5. Cảm xúc				

Khi đã tìm được sự thống nhất giữa cách bạn và người khác đánh giá về những ưu điểm, bạn đã có một danh sách về tính cách và năng lực, được xem như là những “tài sản” của mình. Bạn sẽ bước vào một công ty để tìm việc với năng lực chuyên môn và những gì thuộc về bản thân mình. Như vậy, tự tìm hiểu và đánh giá bản thân sẽ giúp bạn xác định công việc phù hợp. Hãy nhớ rằng, các nhà tuyển dụng luôn cần biết bạn hiểu về chính mình thế nào.

❖ Tham khảo:

Bạn có thể tham khảo những tính cách và năng lực dưới đây để tự đánh giá chính mình. Không cần quan tâm thứ tự, mức độ đáp ứng với công việc.

Có thể làm việc độc lập	Dễ cộng tác	Linh hoạt	Có động lực
-------------------------	-------------	-----------	-------------

Chính xác	Tận tụy	Thân thiện	Lạc quan
Thích nghi nhanh	Thạo việc	Tự tin	Có khả năng phán đoán
Hoàn thành đúng hạn	Có đầu óc tổ chức	Nhạy cảm	Kiên nhẫn
Cảnh giác	Hợp tác	Quản lý giỏi	Cảm giác tốt
Nghiêm túc	Dễ tiếp cận	Sáng tạo	Lịch sự
Tinh nhạy	Ăn nói lưu loát	Quyết đoán	Hài hước
Chủ động	Vững chãi	Cống hiến	Đúng giờ
Học nhanh	Đổi mới	Năng động	Bình tĩnh
Trung thành	Tế nhị	Chu đáo	Đáng tin cậy
Có trách nhiệm	Nhiệt tình	Có năng lực	Khéo léo trong giao tiếp
Đa năng	Thận trọng	Có phương pháp	Chủ động
Sinh động	Kiên định	Lạc quan	Có ý chí
Có nhiều mối quan hệ	Cập nhật	Sức khỏe tốt	Không ngại khó

Bằng cách khoanh tròn những đặc điểm về năng lực và tính cách mà bạn cho rằng bạn có trong bảng trên đây, bạn có thể đặt ra những câu hỏi xung quanh công việc, để tìm kiếm một việc làm, vị trí phù hợp với mình.

Cũng giống như cách thức tìm hiểu bản thân qua 05 lĩnh vực của Scott William ở trên, bạn cũng có thể nhờ đến sự giúp đỡ của người thân đánh giá về bạn với những đặc điểm của bảng trên đây.

Ngoài ra, bạn có thể tìm hiểu bản thân bằng một số bài trắc nghiệm tính cách mang tính khoa học như MBTI, Big 5.

Bài tập:

Bạn hãy tự đánh giá chính bản thân mình? Danh sách này có làm bạn nghĩ đến môi trường làm việc nào thích hợp hoặc không thích hợp cho tuýp người như bạn?

Hãy liệt kê những năng lực và tính cách bạn muốn thêm vào danh sách này để đáp ứng tốt hơn với công việc mà bạn đang hướng tới. Lưu lại danh sách này và đề ra cách thức để học tập hoặc rèn luyện để có được nó.

Đừng ngại liệt kê những ưu điểm mà bạn tin rằng mình sở hữu. Nếu bạn càng nắm rõ những lợi thế của mình, bạn càng dễ dàng đối diện với nhà tuyển dụng. Vì gần như chắc chắn, những câu hỏi mà họ đặt ra với các ứng viên sẽ xoay quanh việc bạn đánh giá chính mình thế nào. Thái độ hợp tác, sự tự tin, khả năng của bạn sẽ được ban tuyển dụng nhận diện từ điều này.

Ngoài ra, bạn cũng có thể tham khảo và thực hiện trắc nghiệm MBTI để đánh giá tính cách của bản thân. Trắc nghiệm này được giới thiệu vào phần sau của quyển sách.

1.2. Đánh giá thị trường lao động

Hiện nay trên thị trường có nhiều khóa học “Kỹ năng xin việc” hoặc là “hồ sơ xin việc”, thật ra những chữ này không được dùng đúng. Bạn là ứng viên có khả năng, bạn đang tìm kiếm công việc phù hợp với sở trường, sở thích chứ không xin xỏ nhà tuyển dụng trao cho công việc. Đổi tâm thế từ “xin việc” thành “tìm việc” là mấu chốt đầu tiên để bạn hiểu đúng. Một khi chuyển tư thế sang người tìm, ứng viên sẽ nhìn vào bên trong xem bản thân có gì, cần gì, có khớp với yêu cầu ứng tuyển hay không thay vì chăm chăm uốn mình thành kẻ khác để đạt mục đích được tuyển dụng.

Rất nhiều sinh viên hiện nay thiếu kiến thức về thị trường lao động nên thường mua một bộ hồ sơ tìm việc có sẵn tại các nhà sách, điều này làm cho khả năng bạn được gọi phỏng vấn là khá thấp. Bên cạnh đó nếu bạn là sinh viên cao đẳng hồ sơ của bạn càng phải nổi bật. Vì thế khóa học được thiết kế nhằm giúp các bạn có kỹ năng chuẩn bị hồ sơ dự tuyển và kỹ năng trả lời phỏng vấn. hiệu quả.

“Rất đông sinh viên bây giờ có 2 cái nghiệp là tốt nghiệp và thất nghiệp. Nghịch lý là doanh nghiệp nào cũng than thở là tìm không ra nhân viên giỏi. Cung và cầu đều rất lớn, nhưng sao không gặp nhau? Các bạn sinh viên nên coi lại mình. Sức lao động là một loại hàng hóa đặc biệt, và lương chính là giá cả của hàng hóa đó. Nên hàng tốt giá cao và ngược lại. Có hàng bán chạy cũng có hàng tồn kho. Nên mỗi bạn phải tự thay đổi, để chất lượng tốt, mẫu mã đẹp mới dễ bán” (Trích: Cà phê sáng cùng Tony)

Sau khi đã xác định được bản thân phù hợp với công việc nào, bạn nên đầu tư vào đánh giá thị trường. Nắm bắt thông tin về các công ty, cơ hội nghề nghiệp là rất quan trọng. Hãy tìm hiểu càng nhiều càng tốt nghề nghiệp mà bạn quan tâm, qua những cách thức sau đây:

- Đọc sách báo, tin tức trên TV, internet, báo chí, hoặc tham gia những buổi hội thảo, triển lãm để luôn cập nhật những thông tin về ngành mà bạn quan tâm. Cần theo dõi những phân tích của các chuyên gia về dự báo phát triển của ngành nghề đó.
- Đọc các tài liệu được công bố của công ty mà bạn quan tâm sẽ giúp bạn nắm bắt được những mục tiêu ưu tiên, chính sách và kế hoạch hiện tại.
- Truy cập vào các trang website của công ty để hiểu họ đang hướng vào vấn đề gì, nhu cầu tuyển dụng ở các mảng nào.
- Khảo sát trang website của các hiệp hội thương mại và nghề nghiệp để giúp giải thích những lĩnh vực công việc mà bạn chưa quen.
- Theo dõi các trang website việc làm trên internet để tìm kiếm cơ hội cho bạn.
- Tìm kiếm thông tin từ các mối quan hệ của bạn. Hãy bắt đầu bằng cách liệt kê tất cả những người mà bạn quen biết, để có được những tin tức, cơ hội liên quan đến việc làm bạn đang mong đợi.
- Ngoài ra, bạn cũng cần phải tìm hiểu về cơ cấu tổ chức, quy mô của công ty. Điều quan trọng là bạn phải nắm rõ vấn đề này để có thể nói chuyện một cách tự tin về môi trường làm việc khi được mời phỏng vấn. Bảng đánh giá dưới đây như một gợi ý.

TÌM HIỂU QUY MÔ CỦA MỘT CÔNG TY		
QUY MÔ	ƯU ĐIỂM	NHUỢC ĐIỂM
NHỎ	- Tự do ra quyết định. - Tham gia vào tất cả các khía cạnh của công việc. - Liên hệ với nhà tư vấn và cung cấp từ bên ngoài. - Quan hệ trực tiếp với khách hàng.	- Những hành động và quyết định của bạn rất quan trọng, nên trách nhiệm cũng lớn hơn. - Không khí làm việc giống gia đình, cũng có áp lực kiểu gia đình. - Khả năng thăng tiến trong nấc thang nghề nghiệp bị hạn chế.
TRUNG BÌNH	- Công việc tập thể là quan trọng, quan hệ gần gũi với đồng nghiệp. - Có cơ hội để quan sát và học hỏi từ những ngành và chức năng khác. - Có cơ hội đóng góp và thể hiện ý tưởng. - Ổn định về tài chính	- Công ty quá lớn nên bạn khó có thể nổi bật, và cũng quá nhỏ nên khó có cơ hội thăng tiến. - Ít người bên ngoài công ty biết đến danh tiếng của nó. - Việc làm không bảo đảm so với các công ty lớn.
LỚN	- Có nhiều hướng phát triển nghề nghiệp. - Có nhiều cơ hội đầu tư vào sự phát triển của bản thân. - Mức lương và phúc lợi cao hơn.	- Tổ chức quá lớn nên bạn cảm thấy bị hạn chế trong một bộ phận. - Ít có dịp để một cá nhân có thể tác động đến hiệu quả của công ty. - Khó có thể đạt được sự công nhận hay cảm giác thành tựu.

- Cơ hội lớn hơn trong thị trường việc làm khi bạn muốn thay đổi

Nguồn: Phát triển nghề nghiệp, Cẩm nang quản lý hiệu quả, NXB Tổng hợp Tp.HCM (2005)

1.3. Thiết lập các mục tiêu

Thiết lập mục tiêu là chỉ ra những cột mốc mà bạn muốn đạt được trong tương lai. Đồng thời cũng chỉ ra cách thức để thực hiện được điều đó. Đầu tiên, hãy tập trung vào mục tiêu cao nhất của bạn, từ đó đặt ra những cột mốc trong nghề nghiệp và những chỉ tiêu phân đầu.

- Hãy dành thời gian xem xét những cản trở trên con đường thực hiện mục tiêu này. Ví dụ như biến động thị trường lao động đối với ngành nghề của bạn, hoặc khả năng bạn lấy được bằng tiếng Anh đủ yêu cầu tuyển dụng còn phải mất thời gian khá lâu.
- Làm rõ mục tiêu của bạn, bằng cách phát biểu nó thành lời một cách rõ ràng, đo lường được. Ví dụ: Trong 5 năm tới, tôi muốn trở thành trưởng phòng Marketing.
- Đặt chỉ tiêu phân đầu. Để đạt được mục tiêu cao nhất của mình, bạn phải tính toán những “nấc thang” mà bạn sẽ phải đi qua để leo lên được bậc cao nhất. Ở mỗi “nấc thang” đó, hãy liệt kê những điều cần làm để hoàn thành nó và đủ điều kiện để bước lên “bậc” tiếp theo. Giả sử mục tiêu cao nhất của bạn là “trở thành người lãnh đạo trong lĩnh vực của mình”, những chỉ tiêu bạn cần phải đạt trước đó là nâng cao trình độ, xây dựng danh tiếng (qua công việc, hội thảo,...), thực hiện nghiên cứu khoa học,... Từ những chỉ tiêu đó, bạn lại tiếp tục chỉ ra những công việc như là giải pháp giải quyết vấn đề.

Bài tập: Thiết lập mục tiêu và các chỉ tiêu phần đầu. Hãy xác định các chỉ tiêu bạn A. cần phải đạt được để hoàn thành mục tiêu đã đề ra ở trên. Từ đó đưa ra các giải pháp thực hiện.

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Giải pháp
(Ví dụ: Bạn A. đang là sinh viên năm 3 khoa Kế Toán. Mục tiêu của bạn khi ra trường là trở thành Kiểm toán viên của tập đoàn KPMG – là công ty kiểm toán nổi tiếng thế giới)		

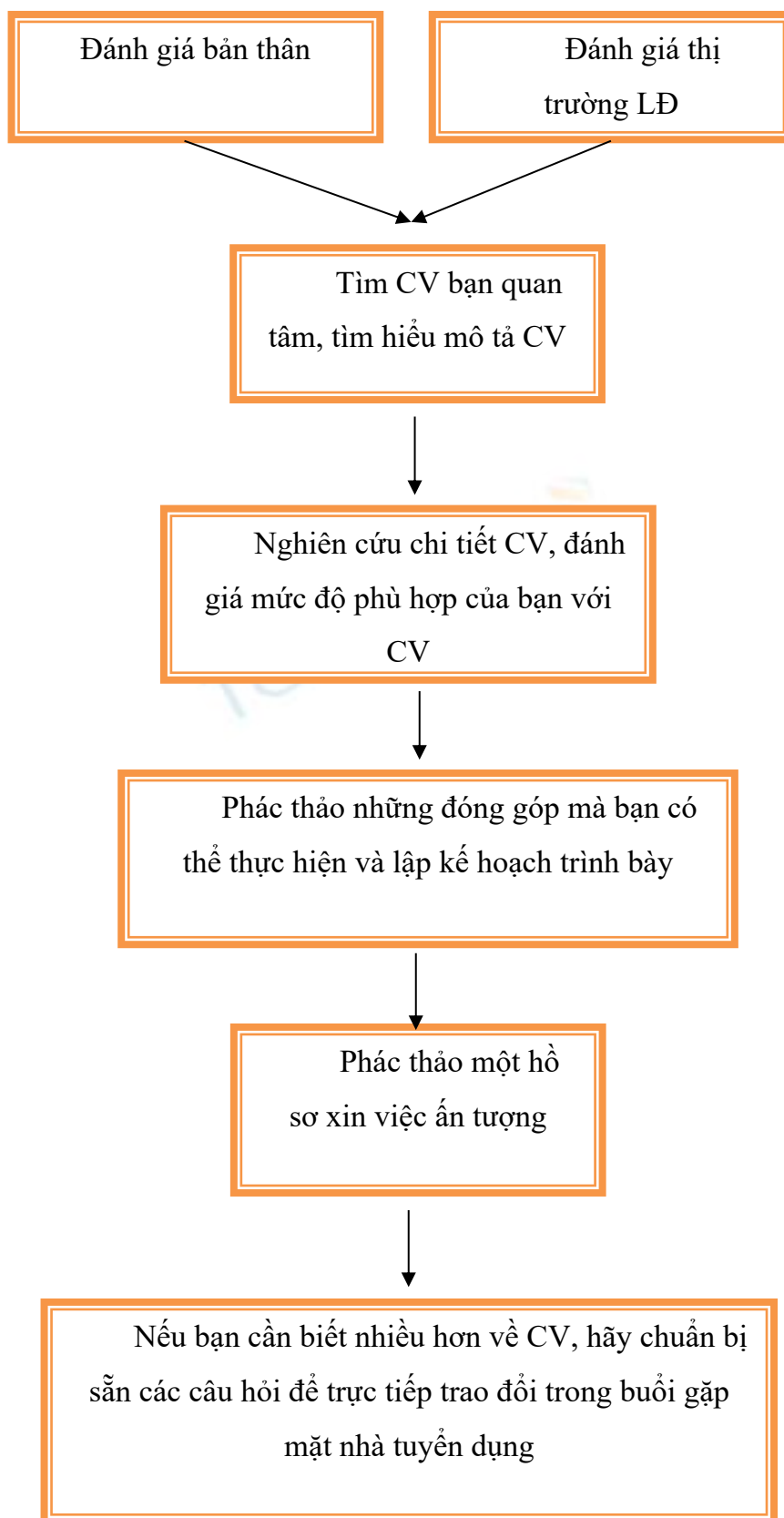
Bài tập: Thiết lập mục tiêu và các chỉ tiêu phần đầu cho bản thân.

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Giải pháp
.....		
.....		
.....		

- Hãy luôn dành thời gian suy nghĩ về mục tiêu và chỉ tiêu phần đầu của bạn, có khả thi không, bạn có nỗ lực hoàn thành không.

1.4. Quy trình xây dựng kế hoạch tìm việc

Sau khi đã phân tích thị trường lao động, bạn phải tìm hiểu chi tiết hơn với các công việc cụ thể nhằm giúp bạn rõ hơn về vai trò phù hợp với bản thân nhất. Trước khi chuyển sang giai đoạn thứ hai, hoàn thành hồ sơ và tham gia phỏng vấn, chúng ta hãy tổng hợp lại những việc cần phải làm trong giai đoạn đầu tiên – xây dựng kế hoạch tìm việc, qua sơ đồ sau đây:



Tìm việc là một quá trình đòi hỏi nhiều thời gian chuẩn bị về chuyên môn, kỹ năng, sự tìm hiểu về bản thân, công việc,... Hãy bắt đầu bằng cách so sánh yêu cầu

của công việc với khả năng của mình. Từ đó đề ra những chỉ tiêu để hoàn thiện mục tiêu công việc. Đây chính là bước quan trọng để bạn tìm hiểu doanh nghiệp, phân tích được khả năng đáp ứng của bản thân đối với công việc. Ngoài sự chuẩn bị kỹ lưỡng, xây dựng kế hoạch tìm việc còn là giai đoạn đầu tư kiến thức, kỹ năng để bạn đối phó với quá trình tuyển dụng, phỏng vấn, thử việc,... một cách chuyên nghiệp nhất. Những điều này sẽ được hướng dẫn cụ thể vào phần sau của tập bài giảng này.

1.5. Thị trường lao động và nguồn thông tin tìm việc

Thị trường lao động là nơi gặp gỡ của người mua lao động và người bán lao động. Nếu bên bán lao động không bán được sản phẩm của mình điều đó đồng nghĩa chúng là hàng tồn kho, thuật ngữ thường dùng đó là thất nghiệp. Theo số liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, năm 2015, cả nước có trên 200.000 người có trình độ đại học trở lên thất nghiệp, chiếm 20% tổng số lao động thất nghiệp. Nguyên nhân được chuyên gia đưa ra là do người lao động được đào tạo nghề nhưng chưa đáp ứng nhu cầu thật sự của doanh nghiệp. Vậy trước khi chọn được nghề và từng bước phát triển nghiệp cho tương lai thì các bạn sinh viên cần phải hiểu thị trường nghề đang đòi hỏi gì ở người lao động.

Tùy vào các công việc khác nhau mà nhà tuyển dụng cần những yêu cầu khác nhau với mỗi ứng viên, tuy nhiên nhìn chung nhà tuyển dụng cần các yêu cầu sau đây:

- Các yêu cầu về kiến thức chuyên môn và kiến thức xã hội.
- Các kỹ năng mềm trong môi trường làm việc
- Các kỹ năng cứng trong công việc đặc thù
- Thái độ và tinh thần làm việc phù hợp với văn hóa doanh nghiệp

Các nguồn thông tin tuyển dụng

- Các nguồn thông tin tuyển dụng công khai mà bạn có thể nghĩ tới là:
 - Các thông tin tuyển dụng mỗi ngày trên báo chí
 - Các trung tâm tư vấn – giới thiệu việc làm
 - Các website giới thiệu việc làm có uy tín trên mạng internet